

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 677/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2004

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Nhà nước Dự án thủy điện Sơn La

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 09/2004/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Nhà nước Dự án thủy điện Sơn La;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Chỉ đạo Nhà nước Dự án thủy điện Sơn La,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Nhà nước Dự án thủy điện Sơn La.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương liên quan, các thành viên Ban Chỉ đạo Nhà nước Dự án thủy điện Sơn La và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY CHẾ

Hoạt động của ban chỉ đạo nhà nước dự án thủy điện Sơn La

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 677/QĐ-TTg
ngày 18 tháng 6 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban Chỉ đạo Nhà nước Dự án thủy điện Sơn La (gọi tắt là Ban Chỉ đạo Nhà nước) thực hiện việc chỉ đạo xây dựng Dự án thủy điện Sơn La theo Quyết định số 92/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn và thành phần của Ban Chỉ đạo Nhà nước quy định tại Quyết định số 09/2004/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Thẩm quyền của Ban Chỉ đạo Nhà nước :

1. Ban Chỉ đạo Nhà nước được sử dụng quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 2 Quyết định số 09/2004/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Mọi quyết định của Trưởng Ban Chỉ đạo Nhà nước, hoặc quyết định của người được Trưởng Ban ủy quyền phải được triển khai thực hiện như quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

3. Ban Chỉ đạo Nhà nước được mời các chuyên gia trong và ngoài nước để tham khảo ý kiến khi cần thiết.

Điều 4. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo Nhà nước do Phó trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo Nhà nước duyệt và được tính vào chi phí của Dự án thủy điện Sơn La.

Chương II

LỀ LỜI LÀM VIỆC

Điều 5.

1. Thường trực Ban Chỉ đạo Nhà nước bao gồm : Phó Thủ tướng Chính phủ, Trưởng ban, các Bộ trưởng, Phó trưởng ban và các ủy viên là : Thứ trưởng Bộ Công nghiệp; Thứ trưởng Bộ Xây dựng là Trưởng Tiểu ban chuyên trách về xây dựng, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là Trưởng Tiểu ban di dân tái định cư, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực Việt Nam, Tổng giám đốc Tổng công ty Sông Đà.

Trưởng ban, các Phó trưởng ban, các ủy viên Ban Chỉ đạo Nhà nước làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Ban Chỉ đạo Nhà nước làm việc theo nguyên tắc tập trung thống nhất, các thành viên Ban Chỉ đạo Nhà nước chịu trách nhiệm về phần việc được phân công; Phó Thủ tướng Chính phủ, Trưởng ban hoặc người được Phó Thủ tướng Chính phủ, Trưởng ban ủy quyền quyết định các vấn đề của Ban Chỉ đạo Nhà nước.

Điều 6. Phó Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo Nhà nước triệu tập và chủ tọa các phiên họp thường kỳ hàng quý hoặc 6 tháng một lần và các phiên họp bất thường theo yêu cầu. Trưởng ban được ủy nhiệm cho Phó trưởng ban thường trực

hoặc Phó trưởng ban khác chủ tọa các phiên họp. Các thành viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ, đúng thành phần và chuẩn bị nội dung báo cáo theo quy định.

Điều 7. Nội dung phiên họp thường kỳ nhằm đánh giá các mặt hoạt động của Ban Chỉ đạo Nhà nước, kết quả thực hiện nhiệm vụ của các Bộ, ngành, địa phương, của chủ đầu tư, các đơn vị tư vấn và các nhà thầu; kiến nghị Thủ tướng Chính phủ giải quyết những vấn đề vượt quá thẩm quyền của Ban Chỉ đạo Nhà nước.

Điều 8. Ban Chỉ đạo Nhà nước phân công từng thành viên phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương kiểm tra việc thực hiện các cơ chế, chính sách đã ban hành; kiến nghị bổ sung, sửa đổi hoặc xây dựng mới cơ chế, chính sách và những giải pháp để hoàn thành nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao; Ban Chỉ đạo Nhà nước là đầu mối phối hợp chỉ đạo hoạt động của các Bộ, ngành, địa phương thực hiện nhiệm vụ đề ra.

Điều 9. Chế độ thông tin báo cáo :

- Báo cáo định kỳ : hàng tháng, hàng quý, 6 tháng, năm; các thành viên Ban Chỉ đạo Nhà nước báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ do Phó Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo Nhà nước phân công để kịp thời xử lý các yêu cầu và kiến nghị đề ra.

- Vào tháng 9 hàng năm Ban Chỉ đạo Nhà nước nghe Bộ Công nghiệp và chủ đầu tư báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch năm của các dự án thành phần và thông qua kế hoạch, tiến độ cho năm tiếp theo.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo Nhà nước có trách nhiệm báo cáo đột xuất theo nội dung của Trưởng Ban Chỉ đạo Nhà nước yêu cầu; Trưởng Ban Chỉ đạo Nhà nước báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tình hình xây dựng Dự án thủy điện Sơn La.

Điều 10. Chế độ đi công tác :

Căn cứ vào yêu cầu công việc, các thành viên Ban Chỉ đạo Nhà nước chủ động đi công tác để nắm bắt tình hình, giải quyết những khó khăn, vướng mắc theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Chương III

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO NHÀ NƯỚC

Điều 11. Phân công trách nhiệm giữa các thành viên Ban Chỉ đạo Nhà nước.

1. Phó Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo Nhà nước :

a) Quyết định và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo Nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo Nhà nước được ban hành tại Quyết định số 09/2004/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Chỉ đạo chung hoạt động của Ban Chỉ đạo Nhà nước, thông qua kế hoạch công tác, cuộc họp, trực tiếp trao đổi làm việc và kiểm tra hiện trường; chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo Nhà nước.

c) Quyết định những cơ chế, chính sách và giải quyết các vấn đề cụ thể thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Dự án thủy điện Sơn La.

d) Kiểm tra, đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương, chủ đầu tư, cơ quan tư vấn, tổng thầu xây dựng, các nhà thầu và các đơn vị có liên quan thực hiện Dự án thủy điện Sơn La.

đ) Ủy quyền cho Phó trưởng ban thường trực hoặc các thành viên khác của Ban Chỉ đạo Nhà nước giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban khi cần thiết.

2. Phó trưởng ban thường trực, Bộ trưởng Bộ Công nghiệp :

a) Giúp Trưởng ban điều hành giải quyết công việc thuộc Dự án thủy điện Sơn La theo chức năng, nhiệm vụ của Bộ Công nghiệp và nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.

b) Thừa ủy quyền Trưởng Ban Chỉ đạo Nhà nước, chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan giải quyết các vấn đề liên ngành, các vấn đề liên quan đến công nghệ, thiết bị trong quá trình thực hiện dự án.

c) Trực tiếp chỉ đạo Tổ tổng hợp.

d) Chịu trách nhiệm chỉ đạo giải quyết các vấn đề :

- Thẩm định, phê duyệt thiết kế kỹ thuật - tổng dự toán Dự án thủy điện Sơn La.